

QUY ĐỊNH

**tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh
cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng Đảng, Bộ Chính trị quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (sau đây viết tắt là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý) và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

1.2. Quy định này áp dụng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ; đồng thời, áp dụng đối với cán bộ được xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị ở Trung ương và địa phương.

2. Mục đích, yêu cầu

2.1. Là căn cứ để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược có đủ đức, đủ tài, đủ tâm, đủ tầm, đủ sức, đủ nhiệt huyết cách mạng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

2.2. Là cơ sở để các cấp uỷ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cụ thể hoá, xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi

quản lý, bảo đảm khách quan, dân chủ, công bằng. Các tiêu chuẩn chức danh cán bộ có quan hệ mật thiết với nhau. Coi trọng cả "đức" và "tài", lấy phẩm chất đạo đức, lối sống làm gốc, năng lực, hiệu quả công tác là thước đo để lựa chọn cán bộ.

II- TIÊU CHUẨN CHUNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

1. Về chính trị, tư tưởng

1.1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chi Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

1.2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

1.3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

2.1. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan toả tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng - hành động - kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị,

tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2.2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

2.3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

3. Về trình độ, năng lực

3.1. Tốt nghiệp đại học trở lên. Có trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo quy định của cấp có thẩm quyền; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

3.2. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo, có tư duy nhạy bén và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.3. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3.4. Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ; có năng lực phối hợp,

điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới.

4. Về uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

4.1. Có uy tín, được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tin nhiệm cao.

4.2. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

5. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể theo quy định của ngành, lĩnh vực; được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ.

6. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý.

III- TIÊU CHUẨN CHỨC DANH ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ

Tiêu chuẩn các chức danh dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Phần II Quy định này; đồng thời, đáp ứng các tiêu chuẩn của mỗi chức danh, cụ thể như sau:

1. Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng

1.1. Tiêu biểu của Đảng về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tinh tiên phong, gương mẫu, tính xây dựng, tính chiến đấu, tính hành động, tính kỷ luật, tính nhân văn, năng lực, uy tín về mọi mặt.

1.2. Là những cán bộ được đào tạo cơ bản, có kiến thức toàn diện, được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn, có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, tâm huyết, trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định đường lối, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Có thành tích nổi trội, có kết quả, "sản phẩm" cụ thể trong quá trình công tác; có khả năng quy tụ, đoàn kết, thống nhất và huy động sức mạnh tổng hợp, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách, nhiệm vụ của Đảng, chiến lược phát triển

đất nước trong giai đoạn mới ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

1.3. Có năng lực dự báo, xử lý, ứng phó kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ; có khả năng làm việc độc lập. Có tổ chức, năng lực lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược; có hoài bão, khát vọng đổi mới vì nước, vì dân. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, lợi ích nhóm.

1.4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp và tương đương.

1.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

1.6. Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng là những cán bộ trẻ; cơ bản đáp ứng được tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Quyết liệt, hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Hiểu biết tình hình trong nước, khu vực và thế giới; có khả năng tham gia, đóng góp ý kiến và đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành Trung ương Đảng thảo luận, quyết định; qua thực tiễn công tác thể hiện có năng lực, tố chất lãnh đạo, quản trị, quản lý, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ đã kinh qua, có triển vọng phát triển và có khả năng đáp ứng ngay khi có yêu cầu phân công, bổ trí đảm nhiệm chức danh lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị có cơ cấu Ủy viên Trung ương Đảng. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

2. Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

2.1. Thật sự tiêu biểu, mẫu mực của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tri tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, quản trị, ý thức tổ chức kỷ luật; không bị chi phối bởi sự can thiệp, sức ép bên ngoài và lợi ích nhóm.

2.2. Quyết đoán, quyết liệt, hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Hiểu biết sâu rộng tình hình đất nước, khu vực và thế giới; nhạy cảm về chính trị, nhạy bén về kinh tế, am hiểu sâu sắc về xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Có ý thức trách nhiệm cao, có khả năng xây dựng chiến lược phát triển dài hạn cho đất nước, đóng góp ý kiến trong việc hoạch định đường lối, chính sách và phát hiện, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thảo luận, quyết

định. Có tâm, có tầm và trách nhiệm trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự kế thừa, phát triển, chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

2.3. Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ trở lên; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh (bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân) hoặc trưởng các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và tương đương. Trường hợp Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư công tác trong quân đội thì phải kinh qua chức vụ chủ trì cấp quân khu.

2.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

3. Tổng Bí thư

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

3.1. Tiêu biểu, có uy tín cao trong Trung ương, Bộ Chính trị, trong toàn Đảng và Nhân dân; là hạt nhân lãnh đạo, trung tâm đoàn kết, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân và sức mạnh thời đại để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" trong giai đoạn cách mạng mới. Tiêu biểu nhất về đạo đức, trí tuệ của toàn Đảng. Có tư duy lý luận chính trị sắc sảo. Có kiến thức sâu, rộng, toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, quản lý nhà nước... Có bản lĩnh chính trị, tư duy nhạy bén, đổi mới, đột phá, quyết đoán; có năng lực nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, định hướng chiến lược; bình tĩnh, sáng suốt trước những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến vận mệnh của Đảng, của quốc gia, của dân tộc.

3.2. Có năng lực lãnh đạo, điều hành Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; có năng lực lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đặc biệt là người kế nhiệm, cán bộ chủ chốt.

3.3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng ban, bộ, ngành Trung ương; tham gia Bộ Chính trị trọn một nhiệm kỳ trở lên.

3.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

4. Chủ tịch nước

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

4.1. Có uy tín cao, là trung tâm đoàn kết trong Trung ương, Bộ Chính trị, trong toàn Đảng và Nhân dân.

4.2. Có năng lực nổi trội, toàn diện trên các mặt công tác, nhất là lĩnh vực đối nội, đối ngoại, an ninh, quốc phòng; hiểu biết sâu, rộng về công tác tư pháp. Là trung tâm đoàn kết các lực lượng xã hội và các cộng đồng dân tộc trong, ngoài nước. Quyết liệt trong lãnh đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

4.3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng ban, bộ, ngành Trung ương; tham gia Bộ Chính trị trọn một nhiệm kỳ trở lên.

4.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

5. Thủ tướng Chính phủ

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

5.1. Có uy tín cao, là trung tâm đoàn kết trong Trung ương, Bộ Chính trị, trong toàn Đảng và Nhân dân.

5.2. Có năng lực nổi trội toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là trong hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; tư duy nhạy bén, năng động, quyết đoán, quyết liệt, quyết định kịp thời những vấn đề khó, phức tạp, liên quan đến lĩnh vực hành pháp. Hiểu biết sâu, rộng nền hành chính quốc gia, kinh tế - xã hội đất nước; kinh tế, chính trị thế giới và hội nhập quốc tế. Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành cơ quan hành chính nhà nước và hệ thống chính trị.

5.3. Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

5.4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng ban, bộ, ngành Trung ương; tham gia Bộ Chính trị trọn một nhiệm kỳ trở lên.

5.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

6. Chủ tịch Quốc hội

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

6.1. Có uy tín cao, là trung tâm đoàn kết trong Trung ương, Bộ Chính trị, trong toàn Đảng, trong Quốc hội và Nhân dân. Quyết liệt trong lãnh đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

6.2. Có năng lực nổi trội, toàn diện trong các lĩnh vực công tác, nhất là trong việc hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và trong việc chỉ đạo thể chế hoá chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng về xây dựng pháp luật, giám sát thực thi pháp luật và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân và bảo đảm mọi quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân.

6.3. Hiểu biết sâu sắc hệ thống pháp luật của Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế. Có năng lực điều hành chất lượng, hiệu quả các hoạt động của Quốc hội và của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

6.4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng ban, bộ, ngành Trung ương; tham gia Bộ Chính trị trọn một nhiệm kỳ trở lên.

6.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

7. Thường trực Ban Bí thư

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

7.1. Có uy tín cao, là trung tâm đoàn kết trong Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và trong toàn Đảng.

7.2. Có tư duy lý luận chính trị sắc sảo. Có kiến thức và hiểu biết sâu rộng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... giàu kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Nhạy bén về chính trị, quyết liệt trong điều hành và có năng lực điều phối hài hoà, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

7.3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng ban, bộ, ngành Trung ương; tham gia Bộ Chính trị trọn một nhiệm kỳ trở lên.

7.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

8. Trưởng ban đảng Trung ương, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

8.1. Có tư duy lý luận chính trị sắc sảo, hiểu biết sâu rộng và giàu kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, lĩnh vực được phân công phụ trách. Có kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...

8.2. Có năng lực tham gia hoạch định chiến lược phát triển của đất nước; cụ thể hoá và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hoà, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa Trung ương và địa phương.

8.3. Đã tham gia Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc trưởng các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc phó trưởng ban đảng Trung ương hoặc cấp thứ trưởng và tương đương.

8.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

9. Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

9.1. Có kiến thức toàn diện về công tác mặt trận, đoàn thể và hội quần chúng; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

9.2. Có năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết và là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân.

9.3. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận, các đoàn thể; có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo và đồng bào các dân tộc.

9.4. Đã tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

9.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

10. Phó Chủ tịch nước

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

10.1. Có kiến thức cần thiết, có năng lực phân tích, đánh giá và hoạch định chính sách về các lĩnh vực đối nội, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, tư pháp.

10.2. Có uy tín cao trong xã hội và khả năng tập hợp, quy tụ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội theo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Có tư duy sâu sắc và nhạy bén về chính trị, ngoại giao.

10.3. Có năng lực lãnh đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

10.4. Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

10.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

11. Phó Chủ tịch Quốc hội

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

11.1. Hiểu biết sâu rộng về pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế. Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước.

11.2. Có năng lực chỉ đạo và cụ thể hoá chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng về đổi mới công tác xây dựng pháp luật thành pháp luật của Nhà nước; giám sát và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thực thi pháp luật có hiệu quả.

11.3. Có chuyên môn về lĩnh vực phụ trách; có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục. Có năng lực điều hành các hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

11.4. Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

11.5. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

12. Phó Thủ tướng Chính phủ

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

12.1. Có tư duy, khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình, năng lực trong hoạch định chiến lược, có khả năng chỉ đạo, điều hành xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên ngành, liên vùng và cả nước; quyết tâm, quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực hành pháp. Có năng lực, quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động của Chính phủ.

12.2. Có kiến thức sâu rộng về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước; hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công. Có năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng thành cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, khắc phục.

12.3. Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ, đồng thời kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

12.4. Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

13. Các chức danh khối các cơ quan đảng ở Trung ương

13.1. Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Có kiến thức sâu rộng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận chính trị, các ngành khoa học.

b) Có năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý. Có ý thức trách nhiệm cao, tham gia đóng góp cơ sở lý luận, hoạch định đường lối, chính sách và phát hiện, đề xuất những vấn đề thực tiễn và lý luận đặt ra để Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định.

c) Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp trưởng hoặc phó trưởng

ban, bộ, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

d) Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

13.2. Tổng Biên tập: Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Hiểu biết sâu rộng tình hình đất nước, khu vực và thế giới; có kinh nghiệm về lĩnh vực lý luận, tư tưởng, văn hoá và báo chí; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và chương trình quản lý nhà nước về báo chí, đã có thời gian hoạt động hoặc phụ trách lĩnh vực báo chí, xuất bản.

b) Có tư duy chính trị nhạy bén, bản lĩnh vững vàng, có khả năng định hướng dư luận xã hội, nắm bắt, xử lý kịp thời, chính xác các vấn đề phức tạp về tư tưởng, văn hoá, báo chí. Có kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông số, khả năng chỉ đạo, điều hành ứng dụng công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm.

c) Có khả năng lãnh đạo tổ chức xây dựng đội ngũ, phát triển nhân sự báo chí chính trị chuyên sâu, chỉ đạo sản xuất nội dung, bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, có giá trị lý luận và thực tiễn cao.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó trưởng ban, bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan báo chí ở Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

đ) Đối với Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản còn phải có năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; có trình độ tiến sĩ chuyên ngành phù hợp; đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

e) Trường hợp đặc biệt do Bộ Chính trị quyết định.

13.3. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, phó trưởng ban đảng Trung ương, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng

a) Hiểu biết sâu rộng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Có năng lực tham gia hoạch định chiến lược, chủ trương, chính sách và cụ thể hoá, chỉ đạo tổ chức thực hiện trong lĩnh vực được phân công; phối hợp chặt chẽ, hài hoà, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng, cơ quan

nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa Trung ương và địa phương.

c) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, đối với chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại Điểm 13.6 Quy định này.

13.4. Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

a) Có năng lực nghiên cứu khoa học, lý luận chính trị và tổng kết thực tiễn, đóng góp cơ sở lý luận, hoạch định đường lối, chính sách. Có uy tín trong công tác đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý và nghiên cứu khoa học; có trình độ tiến sĩ chuyên ngành phù hợp; có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

13.5. Phó Tổng Biên tập: Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản

a) Am hiểu và có kinh nghiệm về lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, báo chí, xuất bản; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và chương trình quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản; đã có thời gian hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản ít nhất là 3 năm.

b) Đối với Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản còn phải có năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; có trình độ tiến sĩ chuyên ngành phù hợp; đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

c) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

13.6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương

a) Nắm vững Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước; hiểu biết sâu rộng về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, nắm chắc các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Có ý thức cao trong thực hiện tự phê bình và phê bình, khách quan, liêm chính, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Có kinh nghiệm thực tiễn làm công tác tổ chức cán bộ, nội chính, thanh tra, kiểm tra, tư pháp ở cấp dưới hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp. Nắm chắc

quy định, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; có khả năng phân tích, đánh giá; có năng lực tổ chức, triển khai kiểm tra, giám sát các lĩnh vực, vụ việc nhạy cảm, phức tạp.

c) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương hoặc tương đương.

13.7. Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

a) Am hiểu sâu và có kinh nghiệm trong lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, xuất bản. Có ý thức trách nhiệm cao và có năng lực nghiên cứu lý luận, tổ chức nghiên cứu khoa học và tuyên truyền; lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; đã có thời gian hoạt động hoặc phụ trách lĩnh vực xuất bản.

b) Có tư duy chính trị sắc bén, bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm bắt, xử lý kịp thời, chính xác các vấn đề phức tạp về lý luận, chính trị, khoa học. Có kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông số, có khả năng ứng dụng công nghệ để phát triển và nâng cao chất lượng các ấn phẩm.

c) Có khả năng tổ chức và phát triển đội ngũ cán bộ có trình độ về lý luận, chính trị và nghiệp vụ biên tập, xuất bản.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương.

đ) Trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư quyết định.

14. Chức danh khối cơ quan Quốc hội

14.1. Uỷ viên Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm các uỷ ban của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Bí thư Đảng uỷ Quốc hội chuyên trách (là Uỷ viên Trung ương Đảng)

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế, nhất là trong lĩnh vực phụ trách.

b) Có năng lực cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước để tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực được phân công và giám sát thực hiện có hiệu quả.

c) Có khả năng tư duy chiến lược, dự báo và định hướng sự phát triển của đất nước; năng lực tham gia tổng kết lý luận, thực tiễn; năng lực tham gia xây dựng đường lối, chính sách, pháp luật.

d) Có ý thức và năng lực đoàn kết, lãnh đạo, điều hành và tổ chức hoạt động của các cơ quan ở Quốc hội theo sự phân công của Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội.

đ) Có năng lực phối hợp với các cơ quan hành pháp và tư pháp trong thực hiện các chức năng, quyền hạn của cơ quan Quốc hội.

e) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phó các uỷ ban, hội đồng của Quốc hội hoặc cấp thứ trưởng, phó trưởng ban, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh; trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

g) Đối với chức danh Chủ nhiệm Uỷ ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ tư lệnh hoặc chính uỷ quân khu và tương đương trở lên.

h) Trường hợp đặc biệt do Bộ Chính trị quyết định.

14.2. Tổng Kiểm toán Nhà nước

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết sâu rộng về hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế, nhất là lĩnh vực phụ trách.

b) Có năng lực nghiên cứu, đề xuất cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước. Có năng lực phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Am hiểu quản lý nhà nước, có trình độ chuyên môn sâu về tài chính, ngân sách, kiểm toán hoặc pháp luật, có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc lĩnh vực phụ trách. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm, không vụ lợi; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Bảo đảm tính liêm chính, khách quan và độc lập trong quá trình kiểm toán.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp thứ trưởng và tương đương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

đ) Trường hợp đặc biệt do Bộ Chính trị quyết định.

14.3. Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, phó chủ nhiệm các uỷ ban của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội

a) Nắm vững hệ thống pháp luật Việt Nam và am hiểu pháp luật, thông lệ quốc tế, nhất là lĩnh vực phụ trách. Có năng lực nghiên cứu, đề xuất cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công và giám sát thực hiện có hiệu quả. Có năng lực phối hợp với các cơ quan hành pháp và tư pháp trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Quốc hội.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Uỷ viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Hội đồng Dân tộc, các uỷ ban của Quốc hội hoặc vụ trưởng và tương đương trở lên hoặc chức vụ phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó tư lệnh quân khu và tương đương, cục trưởng và tương đương hoặc có quân hàm từ Thiếu tướng trở lên.

d) Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, phó chủ nhiệm các uỷ ban của Quốc hội là đại biểu Quốc hội. Một số Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội có thể là đại biểu Quốc hội.

14.4. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước

a) Có trình độ chuyên môn sâu và am hiểu về quản lý nhà nước. Có năng lực cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các quy phạm pháp luật của ngành, chương trình, kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong lĩnh vực được phân công; trung thực, công tâm, khách quan, công bằng, không vụ lợi; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Bảo đảm tính liêm chính, khách quan và độc lập trong quá trình kiểm toán.

c) Có năng lực phối hợp giữa các bộ, ngành và giữa Trung ương với địa phương trong triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Có năng lực kiểm soát chất lượng kiểm toán, tổng hợp, phân tích và xử lý kết quả kiểm toán, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan đến quản lý tài chính - ngân sách, tài sản công minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ kiểm toán trưởng, vụ trưởng, uỷ viên ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ và tương đương trở lên.

15. Chức danh khối cơ quan Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước

15.1. Bộ trưởng và tương đương, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ về quản lý nhà nước, nắm chắc pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế.

b) Có năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để hoạch định phương hướng, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có năng lực phối hợp giữa các ban, bộ, ngành và giữa Trung ương với địa phương, xử lý các vấn đề liên ngành, liên vùng và cả nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm.

c) Có trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực phụ trách; có năng lực chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Có khả năng thích nghi với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và đổi mới cách thức lãnh đạo, quản lý. Có khả năng phân tích định hướng về các giải pháp công nghệ để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, lĩnh vực.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp thứ trưởng hoặc phó trưởng ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

e) Trường hợp đặc biệt do Bộ Chính trị quyết định.

15.2. Chủ tịch: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết sâu rộng tình hình đất nước, khu vực và thế giới; có năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và uy tín cao trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học. Có ý thức trách nhiệm cao tham gia đóng góp cơ sở khoa học, hoạch định đường lối, chính sách. Có trình độ tiến sĩ chuyên ngành phù hợp; đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Có năng lực lãnh đạo, điều hành hệ thống viện nghiên cứu cấp quốc gia, tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước và quốc tế.

c) Có công trình khoa học công bố, được giới chuyên môn trong và ngoài nước thừa nhận; đã chủ trì hoặc trực tiếp tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước hoặc chương trình hợp tác nghiên cứu quốc tế.

d) Có kinh nghiệm xây dựng chiến lược phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực nghiên cứu chất lượng cao.

đ) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ cấp phó trưởng ban, bộ, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

15.3. Tổng Giám đốc: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Nhạy bén về chính trị, kinh tế và xã hội; am hiểu sâu và có kinh nghiệm về lĩnh vực tư tưởng, văn hoá và báo chí. Đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí và chương trình quản lý nhà nước về báo chí, có thời gian hoạt động trong lĩnh vực báo chí ít nhất là 3 năm.

b) Có năng lực hoạch định chiến lược phát triển dài hạn của cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền chiến lược của Đảng, Nhà nước trong bối cảnh truyền thông hiện đại.

c) Có khả năng chỉ đạo sản xuất các chương trình thông tin, tuyên truyền chủ lực, trọng điểm, kịp thời, chính xác, có sức lan toả và hiệu quả chính trị - xã hội cao.

d) Có kinh nghiệm chỉ đạo chuyển đổi số gắn với mục tiêu phát triển báo chí hiện đại, tự chủ tài chính.

đ) Có uy tín trong giới báo chí, truyền thông và được giới chuyên môn ghi nhận thông qua sản phẩm, công trình hoặc sáng kiến có giá trị.

e) Có khả năng tổ chức, điều hành bộ máy quy mô lớn, đa nền tảng, đa ngôn ngữ.

g) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phó trưởng ban, bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

h) Trường hợp đặc biệt do Bộ Chính trị quyết định.

15.4. Thứ trưởng, phó thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước

a) Có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu sắc về quản lý nhà nước, nắm chắc pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế. Có năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện trong ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Có năng lực phối hợp giữa các bộ, ngành và giữa Trung ương với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết liệt, kịp thời giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Có khả năng chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế; trực tiếp chủ trì ban hành hoặc tham gia xây dựng các đề án, chính sách được cấp có thẩm quyền ban hành.

d) Có năng lực tổ chức triển khai các chương trình chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động hoặc tăng hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực phụ trách.

đ) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng, uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ hoặc tương đương trở lên.

15.5. Giám đốc: Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

a) Hiểu biết sâu rộng tình hình đất nước, khu vực và thế giới; có khả năng nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; có uy tín trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học; có ít nhất 5 năm tham gia quản lý từ cấp khoa, phòng hoặc tương đương trở lên của cơ sở giáo dục đại học, đã chủ trì hoặc trực tiếp tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước hoặc chương trình hợp tác nghiên cứu quốc tế; có trình độ tiến sĩ; đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Có năng lực lãnh đạo, điều hành hệ thống viện nghiên cứu cấp quốc gia; tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước và quốc tế.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Phó Giám đốc Đại học Quốc gia và tương đương hoặc vụ trưởng và tương đương.

c) Trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư quyết định.

16. Chức danh khối cơ quan tư pháp

16.1. Toà án nhân dân tối cao

16.1.1. Chánh án Toà án nhân dân tối cao

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ cao và am hiểu sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế; đủ tiêu chuẩn chức danh Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Có tầm nhìn chiến lược về cải cách tư pháp, có khả năng định hướng tổ chức, hoạt động của hệ thống toà án theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

b) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công; có năng lực xây dựng pháp luật. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức, hoạt động của Toà án nhân dân; có khả năng tổ chức, triển khai thực hiện việc tổng kết thực tiễn xét xử, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật, hướng dẫn xét xử mang tính định hướng chiến lược cho toàn hệ thống.

c) Có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan tư pháp; công tâm, khách quan trong chỉ đạo công tác xét xử. Đã chủ trì hoặc chỉ đạo giải quyết nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp; có khả năng xử lý các tình huống pháp lý đa chiều, bảo đảm kịp thời, chính xác, đúng pháp luật. Có uy tín cao trong giới chuyên môn pháp lý và hệ thống tư pháp.

d) Có năng lực tổ chức hệ thống Toà án nhân dân các cấp hoạt động chuyên nghiệp, liêm chính, hiện đại; chỉ đạo công tác chuyển đổi số của ngành, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xét xử, cải cách thủ tục tư pháp theo hướng công khai, minh bạch.

đ) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp tỉnh hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương. Là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng trọn một nhiệm kỳ trở lên.

e) Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

16.1.2. Phó Chánh án Toà án nhân dân tối cao

a) Có trình độ chuyên môn cao và am hiểu sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam; hiểu biết pháp luật và thông lệ quốc tế. Có kiến thức tổng hợp và chuyên sâu về các lĩnh vực pháp luật hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế, lao động; nắm chắc quy trình tố tụng và kỹ năng xét xử các loại vụ án phức tạp, liên ngành.

b) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công; có năng lực xây dựng pháp luật. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định các dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết liên quan đến lĩnh vực tư pháp, đặc biệt là tổ chức và hoạt động của hệ thống Toà án nhân dân.

c) Có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của cơ quan tư pháp; bản lĩnh chính trị vững vàng, công tâm, khách quan trong chỉ đạo công tác xét xử và các công tác chuyên môn khác theo quy chế hoạt động của ngành Tòa án. Đã trực tiếp chỉ đạo hoặc tham gia xét xử hoặc cho ý kiến giải quyết vụ án, vụ việc theo quy định tại quy chế hoạt động của tòa án đối với các vụ án lớn, phức tạp, bảo đảm đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm; có khả năng tổ chức triển khai việc tổng kết thực tiễn xét xử và hướng dẫn bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật về công tác xét xử trong toàn hệ thống.

d) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động chuyên môn của các toà chuyên trách, hội đồng thẩm phán hoặc cơ quan tham mưu giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao; có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng công tác xét xử, đưa ra các khuyến nghị cải cách, tham gia lãnh đạo chuyển đổi số của ngành.

đ) Có khả năng phát hiện, kiến nghị về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản pháp luật trong xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc theo quy định của pháp luật hoặc trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

e) Là Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hoặc các Thẩm phán Tòa án nhân dân đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm làm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

16.1.3. Đối với chức danh Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao phải cơ bản bảo đảm các tiêu chuẩn nêu trên

16.2. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

16.2.1. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ cao và am hiểu sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế; đủ tiêu chuẩn chức danh kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

b) Có tư duy chiến lược, năng lực hoạch định thể chế pháp lý về tổ chức và hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân; có khả năng đề xuất các định hướng đổi mới đối với công tác kiểm sát trong tình hình mới.

c) Có khả năng chỉ đạo việc xây dựng và trình dự án luật, pháp lệnh theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác xây dựng pháp luật, ban hành văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền.

d) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công. Chỉ đạo toàn ngành xây dựng và triển khai chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Trung ương về cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; có khả năng điều phối, kết nối với các cơ quan trong hệ thống chính trị để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan tư pháp và công tố. Đã trực tiếp chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc lớn, đặc biệt nghiêm trọng, đúng pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Có năng lực tổ chức hệ thống kiểm sát các cấp hoạt động đồng bộ, thống nhất, kỷ cương, liêm chính, chuyên nghiệp. Công tâm, khách quan trong chỉ đạo thực hiện quyền công tố, kiểm sát tư pháp. Gương mẫu trong thực hiện quyền công tố, kiểm sát tư pháp; kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tư pháp. Có khả năng lãnh đạo chuyên đổi số của ngành.

d) Là Ủy viên Trung ương Đảng. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp tỉnh hoặc lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương.

c) Trường hợp đặc biệt do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

16.2.2. Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

a) Có trình độ chuyên môn cao và am hiểu sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam; hiểu biết pháp luật và thông lệ quốc tế; đủ tiêu chuẩn chức danh kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

b) Am hiểu toàn diện quy trình tố tụng hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế, lao động; có khả năng chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, bảo đảm đúng pháp luật, đúng đường lối của Đảng, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

c) Có năng lực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác xây dựng pháp luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp, đặc biệt là tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

d) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực được phân công. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật trong lĩnh vực kiểm sát; có sáng kiến, đề xuất cụ thể được tiếp thu vào văn bản pháp luật hoặc hướng dẫn nghiệp vụ chuyên ngành. Có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan tư pháp. Đã trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoặc tham gia xử lý thành công các chuyên án, vụ việc lớn,

liên ngành hoặc phối hợp hiệu quả với các cơ quan trong khối nội chính. Có khả năng tổ chức công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, bồi dưỡng đội ngũ kiểm sát viên toàn ngành.

d) Bàn lĩnh chính trị vững vàng, công tâm, khách quan trong chỉ đạo thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. gương mẫu trong việc giữ gìn sự liêm chính, chống tiêu cực trong hoạt động tư pháp; kiên quyết đấu tranh với biểu hiện can thiệp hoặc lợi ích nhóm trong quá trình xử lý các vụ án. Có khả năng lãnh đạo chuyển đổi số của ngành.

e) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

16.2.3. Đối với chức danh Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phải cơ bản bảo đảm các tiêu chuẩn nêu trên.

17. Chức danh khối cơ quan Mật trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Trung ương

17.1. Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

a) Có kiến thức toàn diện về công tác mật trận, đoàn thể và hội quần chúng; có năng lực cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch của Mật trận và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Chủ trì hoặc trực tiếp tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình phối hợp lớn với các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan nhà nước, nhất là các chương trình giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

b) Có tư duy tổng hợp, khả năng tổ chức hệ thống thông tin hai chiều giữa Trung ương và cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các vấn đề nổi cộm trong xã hội, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân.

c) Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Có khả năng lãnh đạo, tổ chức và điều hành các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn mang tính toàn dân; có kết quả cụ thể trong xây dựng sự đồng thuận xã hội và tăng cường vai trò đại diện của Mật trận trong giám sát và phản biện xã hội.

d) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phó trưởng ban, hội, ngành, đoàn thể Trung ương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

17.2. Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đồng thời là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Có hiểu biết toàn diện về công tác mặt trận, đoàn thể và hội quần chúng được phân công phụ trách, đại biểu quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có khả năng cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch hành động, phong trào để thực hiện có hiệu quả.

b) Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết, kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên. Có năng lực tổ chức điều hành hệ thống cơ quan chuyên trách của cơ quan Ủy ban Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc. Gắn bó mật thiết với đoàn viên, hội viên; có uy tín thực tế được thừa nhận trong tổ chức và trong hệ thống chính trị.

c) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp tỉnh hoặc cấp phó đoàn thể hoặc cấp thứ trưởng, phó trưởng ban, ngành Trung ương.

17.3. Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

a) Hiểu biết toàn diện về công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong hệ thống chính trị và trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nắm vững về chức năng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động của tổ chức mình phụ trách.

b) Có năng lực cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Có năng lực chủ trì hoặc trực tiếp tổ chức xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp lớn hoặc phong trào thi đua có quy mô toàn quốc, mang lại hiệu quả thực tiễn cao.

c) Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp đoàn viên, hội viên, Nhân dân và giám sát, phản biện xã hội.

d) Có năng lực phát hiện và tổng hợp kiến nghị của các tầng lớp nhân dân để tham mưu phản biện chính sách; trực tiếp tham gia xây dựng văn bản

pháp luật, chương trình phối hợp giám sát giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

đ) Có phương pháp nắm bắt tình hình đoàn viên, hội viên và Nhân dân; chủ động xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh tại cơ sở, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội và tạo đồng thuận trong Nhân dân.

e) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng và tương đương trở lên hoặc uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương hoặc tương đương trở lên.

17.4. Phó Chủ tịch: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Hiểu biết toàn diện về công tác của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội. Có năng lực cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chủ trì hoặc trực tiếp tổ chức, xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch, phong trào nòng cốt của tổ chức chính trị - xã hội theo lĩnh vực được phân công phụ trách và các chương trình, kế hoạch của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp đoàn viên, hội viên, Nhân dân và giám sát, phản biện xã hội.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp vụ trưởng và tương đương trở lên hoặc uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương hoặc tương đương trở lên. Đối với Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam phải là sĩ quan cấp tướng trong Quân đội, đã giữ chức vụ cán bộ chủ trì từ cấp quân khu, quân chủng và tương đương trở lên. Có uy tín trong lực lượng vũ trang và hội viên cựu chiến binh; có hiểu biết thực tiễn sâu sắc về công tác tổ chức, giáo dục truyền thống và chính sách hậu phương quân đội.

18. Chức danh các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, không bao gồm Quân uỷ Trung ương và Đảng uỷ Công an Trung ương

Phó bí thư chuyên trách ở 4 đảng uỷ trực thuộc Trung ương là Uỷ viên Trung ương Đảng (Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương).

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có các tiêu chuẩn:

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện; nắm chắc tình hình chung của đảng bộ và của đất nước; am hiểu sâu rộng về công tác xây dựng Đảng và hoạt động của

hệ thống chính trị. Có năng lực chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ và của cấp uỷ thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

b) Có năng lực chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư những chủ trương, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ và đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, bí thư cấp uỷ để lãnh đạo, chỉ đạo.

d) Có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương hoặc vụ trưởng và tương đương.

đ) Trường hợp Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách nhưng không phải Uỷ viên Trung ương Đảng phải cơ bản bảo đảm các tiêu chuẩn nêu trên.

19. Chức danh khối tỉnh, thành phố

19.1. Bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của Uỷ viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Tiêu biểu nhất về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành và đảng bộ. Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... nắm chắc tình hình địa phương và tình hình chung của đất nước. Có kinh nghiệm, năng lực, quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, mới, phức tạp liên quan đến địa phương.

b) Am hiểu sâu rộng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, quản lý kinh tế - xã hội và công tác vận động quần chúng; có tư duy, năng lực cụ thể hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chiến lược phát triển nhanh và bền vững ở địa phương.

c) Chủ trì lãnh đạo tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả nghị quyết của Trung ương, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố và nghị quyết của ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ; có khả năng lãnh đạo, điều hành tập thể thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành, chỉ đạo toàn diện

các cấp, các ngành, các tổ chức trong hệ thống chính trị địa phương. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền; chủ động, sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới, vấn đề khó, phức tạp; đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tiễn của địa phương và phù hợp với chiến lược phát triển chung.

d) Có năng lực chỉ đạo tổng kết đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với Trung ương những chủ trương, cơ chế, chính sách mới từ thực tiễn địa phương. Thường xuyên cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp làm việc, có năng lực, quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

đ) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó bí thư cấp uỷ cấp tỉnh, phó trưởng ban đảng ở Trung ương, thứ trưởng hoặc tương đương trở lên.

19.2. Phó bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện; nắm chắc tình hình chung của địa phương và của đất nước; am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có khả năng phân tích, dự báo, đánh giá xu hướng phát triển và tình hình chính trị - xã hội của địa phương; nắm chắc tình hình cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội; phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để bị động, bất ngờ. Có uy tín trong đảng bộ, khả năng quy tụ và tập hợp sự đoàn kết. Gần bó mật thiết với cán bộ, đảng viên và Nhân dân; được tin nhiệm cao trong nội bộ; có năng lực điều hoà, phối hợp, giải quyết vấn đề nội bộ trong tập thể, góp phần giữ vững đoàn kết, thống nhất của cấp uỷ và hệ thống chính trị tại địa phương.

b) Có năng lực chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả; có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...

c) Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ và đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, bí thư cấp uỷ để lãnh đạo, chỉ đạo.

d) Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp xã mới hoặc cấp huyện cũ (bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân), lãnh đạo các sở,

ban, ngành cấp tỉnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh hoặc tương đương.

19.3. Chủ tịch hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương.

b) Có khả năng tổ chức và điều hành các hoạt động của hội đồng nhân dân đúng luật, dân chủ, hiệu quả; bảo đảm chất lượng thảo luận và quyết nghị các vấn đề quan trọng của địa phương.

c) Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, ban hành và giám sát thực hiện có hiệu quả các thể chế, cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại tại địa phương. Có năng lực phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và công dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri. Tổ chức, điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng pháp luật. Có năng lực trong tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri và giám sát theo chuyên đề; có khả năng đề xuất giải pháp hiệu quả để xử lý các kiến nghị tồn đọng kéo dài, góp phần nâng cao uy tín của hội đồng nhân dân và tạo niềm tin với Nhân dân.

d) Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp xã mới hoặc cấp huyện cũ (bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân) lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương.

19.4. Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố

a) Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu sâu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương và đất nước, các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư công, cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản lý tài chính - ngân sách, chỉ số năng lực cạnh tranh và các yêu cầu quản trị địa phương hiện đại.

b) Có năng lực cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp uỷ, hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của uỷ ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc quyền và uỷ ban nhân dân cấp dưới; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng ứng phó nhanh với các tình huống

khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ như thiên tai, dịch bệnh, bất ổn xã hội hoặc biến động kinh tế - tài chính lớn tại địa phương.

c) Có năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành, giải quyết các vấn đề mới, khó, phức tạp; có tinh thần trách nhiệm cao và chủ động, sáng tạo để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền.

d) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách phát triển địa phương. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ có chuyên biến tích cực về các chỉ số xếp hạng của địa phương như PCI, PAPI, PAR Index....

đ) Có kiến thức và kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ, tư duy đổi mới, khả năng thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và quản lý các dự án công nghệ cũng như khả năng lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý hiệu quả trong môi trường số.

e) Có năng lực tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, huy động khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong Nhân dân, phát triển khoa học, công nghệ đồng bộ, thông suốt, vì sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

g) Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp xã mới hoặc cấp huyện cũ (bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân), lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ uỷ viên ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương.

IV- KHUNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

Tiêu chuẩn các chức danh dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Phần II Quy định này; đồng thời cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn của từng chức danh, cụ thể như sau:

1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Đảng

1.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức của Đảng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nắm chắc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, sơ kết, tổng kết, đề xuất, ban hành các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của cấp uỷ về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị theo lĩnh vực, chuyên môn được giao.

c) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu về chủ trương, chính sách công tác đảng, về công tác chính trị - tư tưởng, dân vận, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, giám sát, nội chính, văn phòng cấp uỷ theo lĩnh vực được phân công.

d) Có năng lực hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

đ) Có năng lực thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, đề tài, đề án, chính sách, giải pháp của cấp uỷ về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao; có năng lực thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

e) Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá và tham mưu cấp uỷ ban hành các văn bản theo lĩnh vực công tác.

g) Có năng lực soạn thảo, biên tập, phát biểu, báo cáo thuyết minh đề án, đề tài, tổ chức các cuộc họp, hội nghị của cấp uỷ, sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điều hành, chuyển đổi số trong công tác đảng.

h) Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc tập thể phục vụ công tác.

ì) Có sáng kiến, mô hình, cách làm mới hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

k) Có năng lực phát hiện, đề xuất các giải pháp đổi mới, tổng kết thực tiễn phù hợp với đường lối, quan điểm của Đảng và tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực lãnh đạo tập thể cấp uỷ, cơ quan, có năng lực điều hành tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp trên.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng chương trình công tác, đề án, kế hoạch, quy chế, quy định thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực phân công công việc khoa học; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính của cơ quan, đơn vị; tham mưu, chỉ đạo xử lý tình huống phát sinh, công việc đột xuất, phức tạp.

2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

2.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Nắm chắc các văn bản, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách; có kinh nghiệm

tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất, ra quyết định kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

c) Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, phối hợp hoạt động của cơ quan hành chính; sử dụng, đánh giá hiệu quả cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ.

d) Có năng lực tham mưu, hoạch định, cụ thể hoá, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... theo ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương.

đ) Có năng lực chỉ đạo xây dựng ban hành hoặc tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

e) Có năng lực triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

g) Có năng lực xử lý, giải quyết có hiệu quả những vấn đề tồn đọng, kéo dài thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; giải quyết dứt điểm các vụ việc phát sinh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc chức trách thẩm quyền được giao.

h) Tổ chức thực hiện cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu suất hoạt động của bộ máy hành chính.

i) Có năng lực phân tích, dự báo tình hình, đề xuất giải pháp kịp thời và phù hợp với bối cảnh cụ thể, nhất là trong xử lý những vấn đề phức tạp, tồn đọng, phát sinh từ cơ sở.

k) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại; có sáng kiến, mô hình cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến rõ, được áp dụng trong lĩnh vực phụ trách.

2.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có tư duy, năng lực điều hành; có kinh nghiệm xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện hiệu quả.

b) Có năng lực kiểm soát, điều chỉnh công việc; chủ động giải quyết tình huống phát sinh; xử lý công việc đột xuất, phức tạp.

3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan dân cử

3.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về hệ thống chính trị, pháp luật, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nắm chắc tình hình kinh tế - xã hội, các vấn đề bức thiết của địa phương. Có năng lực xây dựng, thẩm định, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; có năng lực tham mưu, góp ý, phản biện chính sách, pháp luật, nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý; có năng lực, kinh nghiệm tham mưu để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề, quyết sách quan trọng của địa phương góp phần đưa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

b) Có năng lực thực hiện chức năng giám sát, phản biện, kiến nghị, chất vấn; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; có kinh nghiệm phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm trong việc giải đáp thắc mắc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

3.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành các phiên họp, hội nghị, giám sát theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri theo lĩnh vực, đối tượng cử tri, vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm.

b) Có năng lực chủ trì tổ chức xem xét, đánh giá việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát.

c) Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan chính quyền, tư pháp và các tổ chức có liên quan.

4. Đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

4.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nắm chắc các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân và tổ chức trong lĩnh vực phụ trách.

b) Có năng lực nắm tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp uỷ, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

c) Có kinh nghiệm tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

d) Có năng lực tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

đ) Có năng lực tổ chức, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong phạm vi địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý.

e) Có năng lực vận động, thuyết phục, tập hợp khối đại đoàn kết; xây dựng và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước của đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

g) Có năng lực đề xuất, góp ý xây dựng chính sách, pháp luật, nghị quyết phù hợp với lợi ích của Nhân dân và tình hình thực tiễn.

h) Có năng lực tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại minh bạch, hiệu quả, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.

i) Có năng lực triển khai các giải pháp, nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

k) Có sáng kiến, mô hình hoặc phong trào được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

4.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực quản lý hoạt động của hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác, chương trình hành động để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực điều hành, tổ chức các hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

d) Có năng lực kiểm soát công việc, xử lý tình huống, vấn đề nhạy cảm, bức thiết của Nhân dân.

5. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy lực lượng vũ trang

5.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về quốc phòng, an ninh, chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia; đấu tranh phòng, chống tội phạm; nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

b) Có năng lực tham mưu, trực tiếp hoặc phục vụ tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

c) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn, năng lực tổng hợp, khả năng dự báo, phân tích đánh giá tình hình, khả năng tham mưu xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, hậu cần, kỹ thuật, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy tham mưu về công tác xây dựng lực lượng, hậu cần, kỹ thuật).

d) Có năng lực tổ chức và phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị; các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng khác trong công tác huấn luyện, diễn tập, xây dựng kế hoạch chiến đấu, phòng thủ để nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng khu vực phòng thủ, bảo vệ an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và cứu nạn, cứu hộ (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự địa phương và lãnh đạo Công an địa phương).

đ) Có năng lực và kinh nghiệm đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; có khả năng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội (áp dụng đối với lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị nghiệp vụ).

e) Có năng lực dự báo, xử lý tình huống bất ngờ, phức tạp trong bối cảnh khẩn cấp, nguy hiểm bảo đảm an toàn, đúng quy định của pháp luật và của ngành.

g) Có trình độ, kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ, phương tiện chuyên dụng, vũ khí, trang bị theo yêu cầu của ngành.

h) Có năng lực vận dụng tri thức khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong việc đề xuất sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ huy, quản lý lực lượng vũ trang.

i) Có thành tích, chiến công, kết quả thực hiện nhiệm vụ hoặc sáng kiến được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

5.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực chỉ huy đơn vị, tổ chức lực lượng, phân công nhiệm vụ, chỉ đạo thực hiện công tác theo chức năng của đơn vị.

b) Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết nội bộ, chấp hành nghiêm mệnh lệnh và điều lệnh.

6. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan khối tư pháp

6.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu pháp luật toàn diện về từng lĩnh vực công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...; nắm vững các quy trình tố tụng và hành chính, cách thức hoạt động của các cơ quan tư pháp, cơ quan thực thi pháp luật.

b) Có năng lực và kinh nghiệm phân tích hồ sơ, chứng cứ, đối chiếu pháp lý, tư duy tổng hợp, lập luận và đưa ra quyết định, kết luận vụ án, vụ việc công minh, khách quan, chính xác.

c) Có năng lực đánh giá, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm kết luận vụ án chính xác, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm thủ tục về tố tụng điều tra, xét xử.

d) Có năng lực đàm phán, hoà giải, giải quyết mâu thuẫn, xung đột bảo đảm tính công bằng, minh bạch và tuân thủ pháp luật trong các hoạt động của cơ quan tư pháp.

đ) Có kỹ năng biên soạn và thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản áp dụng pháp luật khi được phân công.

e) Có năng lực đề xuất sáng kiến, kết quả xử lý hồ sơ vụ án phức tạp, đúng quy định.

6.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức và thực hiện kiểm tra, thanh tra nội bộ, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan tư pháp, bảo đảm tuân thủ pháp luật.

b) Có tư duy đổi mới sáng tạo trong việc định hướng cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp.

7. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập

7.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Có chuyên môn, am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Có năng lực

tổ chức thực hiện, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu.

b) Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành; đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực. Có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

c) Có năng lực và kinh nghiệm thực tiễn trong đầu tư, quản lý nguồn lực và triển khai các chương trình, đề án, dự án, đề tài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

d) Có năng lực xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước theo lĩnh vực quản lý; xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định.

đ) Có năng lực tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực.

e) Có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

7.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp.

b) Có tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành.

c) Có năng lực quản trị các nguồn lực của đơn vị, gồm nhân lực, tài chính, tài sản công, đấu thầu mua sắm, quản lý chất lượng dịch vụ công bảo đảm công khai, hiệu quả, minh bạch.

8. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các doanh nghiệp nhà nước

8.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu pháp luật của Việt Nam; hiểu biết quy định, thông lệ quốc tế liên quan đến ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Có năng lực phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự.

c) Có năng lực lãnh đạo nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về các vấn đề liên quan.

d) Có năng lực đánh giá tình hình và dự báo các vấn đề chiến lược trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh; có kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp, các tình huống liên quan đến tranh chấp, khiếu nại; đưa ra đề xuất, giải pháp tháo gỡ và nâng cao chất lượng hoạt động của doanh nghiệp.

đ) Có năng lực phối hợp giữa các bộ phận của doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước bảo đảm hiệu quả và thống nhất.

e) Có năng lực quản trị điều hành doanh nghiệp bảo đảm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và bảo vệ môi trường.

g) Có năng lực đề xuất sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

8.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực lãnh đạo, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu suất lao động, mở rộng thị trường.

b) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, chiến lược phát triển theo giai đoạn của doanh nghiệp một cách hiệu quả.

c) Có năng lực phân bổ nguồn lực, sắp xếp, điều phối công việc hợp lý và quản lý đội ngũ nhân sự đạt mục tiêu chung.

9. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

9.1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về pháp luật Việt Nam, quy định liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành công tác, hoạt động của hội; nắm vững các thông lệ quốc tế và quy định liên quan đến các hội có hoạt động đối ngoại hoặc hợp tác quốc tế.

b) Có năng lực lãnh đạo, tổ chức cho hội viên xây dựng chương trình, quy chế hoạt động, đề xuất các chính sách liên quan đến ngành nghề, lĩnh vực của hội.

c) Có năng lực tổ chức thực hiện, phối hợp hiệu quả các hoạt động chuyên môn, tư vấn, phân biện xã hội với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức liên quan góp phần thực hiện nhiệm vụ.

d) Có năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, đề xuất giải pháp phù hợp với mục đích của hội và đóng góp cho xã hội theo nhiệm vụ được giao.

9.2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực điều hành, tổ chức hội theo quy định của pháp luật và điều lệ hội; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, hội viên.

b) Có kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn hệ thống tổ chức hội, các thành viên của hội phát huy sức mạnh tập thể, khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của hệ thống tổ chức hội, của thành viên vì sự phát triển chung của hội và cộng đồng.

c) Có năng lực quy tụ, tập hợp đoàn kết khối doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên là doanh nghiệp, doanh nhân.

V- MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC THÙ ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH KHI BỎ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

1. Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn "đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp".

2. Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm.

3. Cán bộ đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước.

4. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

5. Trường hợp bổ nhiệm lần đầu tiên vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn về thành tích lãnh đạo, quản lý, kinh qua chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp dưới.

6. Các trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định này thay thế Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá

cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

2. Căn cứ Quy định này, Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư thực hiện việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

3. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Trung ương căn cứ Quy định này và yêu cầu thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng và ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền để thực hiện việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Đảng uỷ các hộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú